



# TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

## CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

### BẢN TIN THAN TUẦN 3 - THÁNG 9

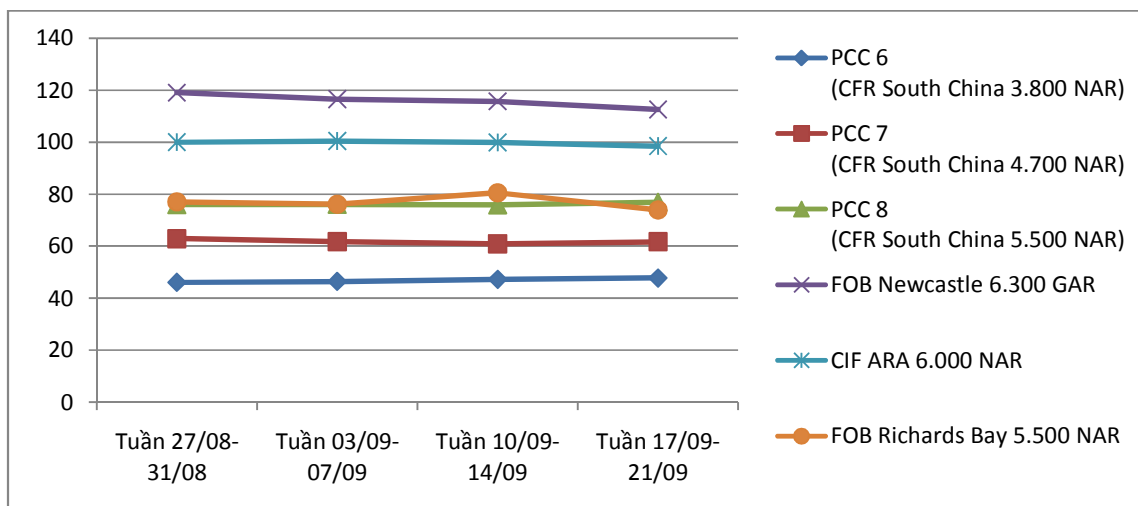
(Từ 17/09 – 21/09)

#### I. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG THAN

##### 1. GIÁ THAN KHU VỰC

Đơn vị tính: USD/tấn

Chỉ số giá	Tuần 27/08-31/08	Tuần 03/09-07/09	Tuần 10/09-14/09	Tuần 17/09-21/09
PCC 6 (CFR South China 3,800 NAR)	46,04	46,40	47,20	47,71
PCC 7 (CFR South China 4,700 NAR)	62,85	61,69	60,85	61,66
PCC 8 (CFR South China 5,500 NAR)	76,00	76,06	75,90	76,90
FOB Newcastle 6,300 GAR	119,03	116,55	115,72	112,58
CIF ARA 6,000 NAR	99,99	100,43	99,88	98,45
FOB Richards Bay 5,500 NAR	77,01	76,05	80,48	73,87
NEWC (FOB Newcastle 6000 NAR)	118,73	114,48	115,74	72,71



Biểu đồ 1: Giá than trung bình khu vực đến tuần 3 tháng 9 (2018)

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

##### 2. CUỘC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

	Cước vận tải tuần 3 tháng 9	17/09	18/09	19/09	20/09	21/09
<b>Tàu Capesize (150,000 tấn)</b>						
1	Úc – Trung Quốc	9,15	9,15	9,15	9,00	8,95
2	Queensland – Nhật Bản	10,45	10,45	10,45	10,30	10,25
3	New South Wales – Hàn Quốc	11,30	11,30	11,30	11,15	11,10
<b>Tàu Panamax (70,000 tấn)</b>						
1	Richards Bay - Tây Ấn Độ	14,30	14,40	14,60	14,60	14,60
2	Kalimantan - Tây Ấn Độ	10,45	10,60	10,75	10,75	10,75
3	Richards Bay - Đông Ấn Độ	14,50	14,60	14,80	14,80	14,80
4	Kalimantan - Đông Ấn Độ	8,75	8,90	9,05	9,05	9,05
5	Úc - Trung Quốc	14,00	14,25	14,40	14,40	14,40
6	Úc - Ấn Độ	15,90	16,10	16,25	16,25	16,25

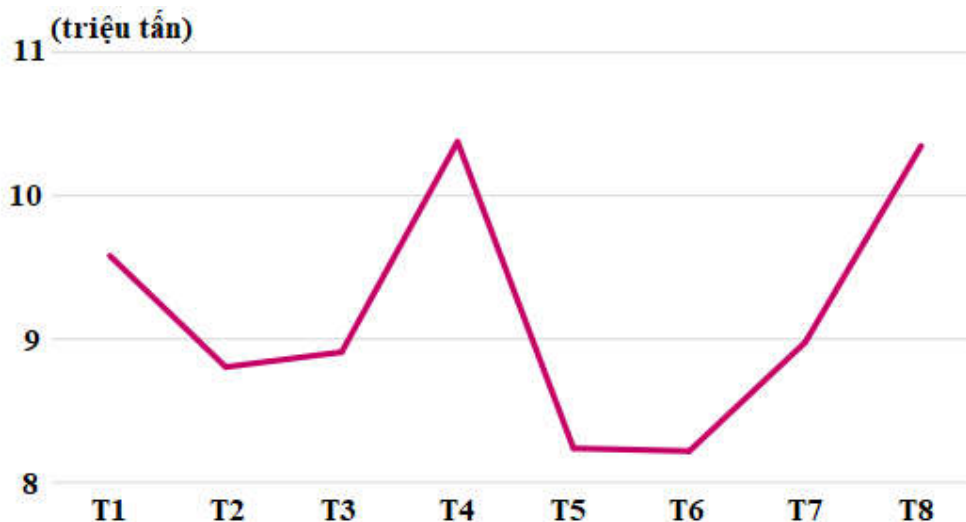
(Nguồn: Platts Coal Trader International)

## II. ĐIỂM TIN

### Hàn Quốc tăng cường nhập khẩu than Nga trong tháng 8

Hàn Quốc đã nhập khẩu 10,35 triệu tấn than nhiệt trong tháng 8, tăng 15% so với tháng 7 nhưng giảm 0,5% so với tháng 8 năm trước, theo số liệu Hải quan được công bố trong tuần này. Trong đó khối lượng than Nga tăng 30% so với tháng 7 và tăng 11% so với tháng 8 năm ngoái lên 2,15 triệu tấn, mức cao nhất kể từ khi Platts bắt đầu thu thập dữ liệu trong năm 2012. Mức nhập khẩu than Úc cũng đạt mức cao nhất từ đầu năm đến nay với 3,15 triệu tấn, tăng 40% so với tháng trước đó nhưng giảm 5% so với cùng kỳ năm 2017. Than Indonesia chiếm 3,33 triệu tấn, tăng 10% so với tháng 7 nhưng giảm 10% so với tháng 8 năm trước. Ngoài ra khối lượng than Nam Phi cũng tăng 87% so với tháng 7 và 19% so với tháng 8 năm 2017 lên 581.795 tấn, ngược lại lượng than Colombia cung cấp cho Hàn Quốc đạt 293.270 tấn, giảm 57% so với tháng 7 nhưng tăng 1% so với tháng 8 năm 2017.

### Nhập khẩu than của Hàn Quốc



Nhập khẩu than sub-bitum đạt mức kỷ lục 1,42 triệu tấn trong tháng 8, tăng 74% so với tháng 7 và 133% so với tháng 8 năm trước, cũng là mức cao nhất kể từ khi Platts bắt đầu thu thập dữ liệu. Bước nhảy vọt về khối lượng than nhập khẩu chủ yếu là do nhập khẩu than bitum của Úc. Trong tháng 8, Hàn Quốc đã nhập khẩu 619.740 tấn than bitum từ Úc, tăng từ 73.338 tấn trong tháng 7. Đây là mức cao nhất kể từ năm 2012.

## **Xuất khẩu than Mỹ có thể giảm tốc đến năm 2019**

Thị trường xuất khẩu than của Mỹ đã trở nên rất nóng trong năm nay, tuy nhiên xu hướng này có khả năng sẽ suy giảm trong nửa cuối năm 2019, theo nhà phân tích của S&P Global Platts Analytics hôm thứ 5 tại Hội nghị Xúc tiến ngành Than hàng năm ở Pittsburgh. Nhà phân tích Joe Aldina cho biết nhu cầu toàn cầu cao và nguồn cung khan hiếm đã đẩy giá than vận chuyển đường biển và than xuất khẩu của Mỹ lên cao, Platts dự báo lượng than Mỹ xuất khẩu sẽ đạt khoảng 102 triệu tấn trong năm nay. Đây sẽ là mức cao thứ ba trong lịch sử, sau năm 2013 với 104 triệu tấn, và năm 2012 với 114 triệu tấn.

Tuy nhiên tình hình thời tiết thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ than tại Châu Á và Châu Âu trong năm nay dự kiến sẽ không thể duy trì sang năm sau, và những thay đổi về cơ cấu thị trường ở Châu Á và Châu Âu cũng được kỳ vọng sẽ làm giảm cầu. Tại Châu Âu, nhiệt độ năm nay cao hơn những năm trước dẫn đến giá khí gas tăng, từ đó tăng cường lợi nhuận cho sản xuất điện than, kể cả khi giá than lên cao kỷ lục. Tuy nhiên do những lo ngại về môi trường, nhu cầu mua than từ thị trường Châu Âu sẽ suy giảm.

Ở Châu Á, nhiệt độ cao ở Trung Quốc và các cơ sở điện hạt nhân đóng cửa ở các nước Đông Bắc Á cũng đã thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ than toàn cầu trong năm nay, nhưng việc khởi động lại các nhà máy điện hạt nhân ở Hàn Quốc, Đài Loan và Nhật Bản có khả năng làm dịu nhu cầu vào năm 2019. Ngoài ra, ông Aldina cho biết việc tăng cường xuất khẩu LNG đến các nước Đông Bắc Á có thể hạn chế nhu cầu sử dụng than, ngay cả khi giá LNG cao hơn giá than. Cả Nhật Bản và Hàn Quốc đều mua LNG với khối lượng lớn trong khi điện hạt nhân không phát triển, vì vậy các nước này sẽ sử dụng LNG ngay cả khi không có tính kinh tế. Ấn Độ, quốc gia gần đây đã trở thành thị trường xuất khẩu than lớn nhất của Mỹ, cũng được dự kiến sẽ hạ nhiệt. Ông Aldina cho biết sản xuất than trong nước, vốn không đáp ứng được nhu cầu của ngành điện lực trong những năm gần đây, đang được cải thiện, trong khi kho dự trữ cũng đang xây dựng. Mỹ cũng đã được hưởng lợi nhờ việc Colombia và Nam Phi giảm xuất khẩu than trong năm nay, ngoài ra nguồn cung từ Úc cũng tương đối khan hiếm.

## **Úc, Indonesia và Nga tăng cường xuất khẩu than**

Trong năm 2017, Nga đã cung cấp 9% lượng than nhập khẩu của Nhật Bản, tăng 3% kể từ năm 2012. Úc và Indonesia vẫn là các nhà cung cấp than chính của nước này, nhưng các công ty điện lực đang tăng cường nhập khẩu từ Nga để giảm sự phụ thuộc vào Úc. Giá than thế giới đã bắt đầu phục hồi vào năm ngoái và hiện đang ở mức cao nhất trong gần sáu năm. Úc và Indonesia đang gia tăng sản xuất cạnh tranh trực tiếp với Nga. Với việc đồng Rupiah của Indonesia giảm xuống mức thấp nhất trong 20 năm gần đây, quốc gia Đông Nam Á này hy vọng sẽ tăng cường xuất khẩu than. Tổng thống Indonesia Joko Widodo cho biết: "Chỉ có hai từ khóa: Tiếp tục tăng cường đầu tư và xuất khẩu để chúng ta có thể giải quyết thâm hụt tài khoản ngoại tệ".

Chính phủ Indonesia đã thực hiện các bước đi đột phá để cải thiện cán cân thương mại và hỗ trợ đồng Rupiah, bao gồm thay đổi chính sách nhằm tăng cường xuất khẩu than. Trong tháng 8, Indonesia đã nâng mục tiêu sản xuất than của cả nước trong năm nay thêm 100 triệu tấn lên 585 triệu tấn. Sản lượng bổ sung được miễn quy định yêu cầu các công ty than bán 25% sản lượng tại thị trường trong nước với mức giá cố định. Trong khi đó, Úc cũng xuất khẩu than ở mức kỷ lục 19,87 triệu tấn trong tháng 7. Ông Matt Canavan, Bộ trưởng Tài nguyên Úc cho biết: "Những người tuyên bố ngành than sẽ đi đến hồi kết đã được chứng minh là sai qua thời gian".

*(Nguồn: Platts)*